

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4381/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 10 năm 2010

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt tại thành phố Hồ Chí Minh, nhằm thực hiện Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đường sắt số 35/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt;

Căn cứ Công văn số 1665/TTg-CN ngày 17 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện quản lý công tác giải phóng mặt bằng;

Căn cứ Quyết định số 662/BGTVT-CGD ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ Giao thông vận tải về thực hiện công tác giải phóng mặt bằng;

Căn cứ Công văn số 9204/BGTVT-KHĐT ngày 30 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giao thông vận tải về đền bù giải tỏa vi phạm hành lang an toàn đường sắt theo Kế hoạch 1856;

Căn cứ Tờ trình 1638/TTr-ĐS ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về phê duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 45/TTr-SGTVT ngày 15 tháng 9 năm 2010,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt tại thành phố Hồ Chí Minh, nhằm thực hiện Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ với nội dung chủ yếu như sau:

**1. Nội dung công việc:** Cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm thực hiện Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt.

### **2. Địa điểm:**

- Quận Thủ Đức: các phường Linh Đông, Linh Tây và Hiệp Bình Chánh.
- Quận Bình Thạnh: các phường 11 và 13.
- Quận Gò Vấp: các phường 1, 3, 4 và 5.
- Quận Phú Nhuận: các phường 4, 5, 8, 9, 10, 11 và 13.
- Quận 3: các phường 9, 11 và 12.

**3. Chủ đầu tư:** Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

### **4. Phạm vi thực hiện cấm mốc chỉ giới:**

- Tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh:
  - + Điểm đầu: Km 1712+205 (ranh giới giữa tỉnh Bình Dương và thành phố Hồ Chí Minh).
  - + Điểm cuối: hết phạm vi ga Sài Gòn.
  - + Tổng chiều dài đường sắt: 14,54 Km (cả đường vào khu đầu máy toa xe Sài Gòn).
  - + Số nhà ga: 03 ga (Bình Triệu, Gò Vấp, Sài Gòn).

### **5. Vị trí, quy cách, khối lượng:**

5.1. Vị trí cấm mốc chỉ giới:

- Trên đường sắt chính tuyến: hai bên đường sắt tính từ mép chân nền đường đắp, mép đỉnh mái đường đào, mép ray ngoài cùng của đường không đào, không đắp trở ra mỗi bên là 15m.

- Tại vị trí cầu:

+ Cầu cạn và cầu vượt sông trong đô thị có chiều dài dưới 20m, tính từ mép lan can ngoài cùng trở ra mỗi bên là 5m;

+ Cầu vượt sông trong đô thị có chiều dài từ 20m trở lên và cầu ngoài đô thị, tính từ mép ngoài cùng của kết cấu cầu trở ra mỗi bên là 20m đối với cầu dài dưới 20m; 50m đối với cầu dài từ 20m đến dưới 60m; 100m đối với cầu dài từ 60m đến 300m; 150m đối với cầu dài trên 300m.

- Trong phạm vi của ga: tính từ mép ray ngoài cùng trở ra mỗi bên là 2m đối với đường sắt trong ga, trong cảng, trong tường rào.

- Cự ly cắm mốc chỉ giới: khoảng cách giữa các cọc mốc chỉ giới là 100m (có thể thay đổi cho phù hợp với địa hình nhưng không quá 200m).

5.2. Quy cách về mốc:

- Cọc hình vuông bằng bê tông cốt thép, kích thước (0,15m x 0,15m).

- Chiều cao: từ mặt đất trở lên là 0,6 m.

- Chôn sâu: 0,7m.

5.3. Khối lượng cọc mốc: thuộc phạm vi thực hiện dự án, tổng số là 255 cọc mốc.

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước theo Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

**7. Hình thức quản lý:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**8. Thời gian thực hiện:** năm 2010.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận 3, quận Phú Nhuận, quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp, quận Thủ Đức có trách nhiệm phối hợp với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong quá trình cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt tại từng địa bàn cụ thể do mình quản lý.

2. Về khối lượng cọc mốc và khoảng cách giữa các cọc mốc theo phương án được duyệt chỉ là tạm tính và được phép thay đổi cho phù hợp với thực tế từng nơi.

3. Mọi sự thay đổi cần thiết đều phải được trình duyệt bổ sung theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, cơ quan Chủ đầu tư, các tổ chức quản lý dự án và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**